

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 134/BC-UBND

Tuyên Quang, ngày 15 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Về việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XX

Thực hiện Văn bản số 312/HĐND-VP ngày 18/5/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XX.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XX, như sau:

I. Tổng số kiến nghị của cử tri đã tiếp nhận và chỉ đạo giải quyết

Tổng số kiến nghị của cử tri đã tiếp nhận và chỉ đạo giải quyết theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh là 113 kiến nghị, trong đó phân loại kiến nghị cử tri theo lĩnh vực:

1. Về lĩnh vực tổ chức bộ máy và xây dựng chính quyền: 10 kiến nghị, chiếm 8,85% tổng số kiến nghị.
2. Về lĩnh vực quy hoạch, tài chính, ngân sách, đầu tư: 05 kiến nghị, chiếm 4,43% tổng số kiến nghị.
3. Về lĩnh vực khoa học, công nghệ chuyển đổi số: 04 kiến nghị, chiếm 3,54% tổng số kiến nghị.
4. Về lĩnh vực đất đai, môi trường, tài nguyên và nông, lâm nghiệp: 35 kiến nghị, chiếm 30,97% tổng số kiến nghị.
5. Về lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch, công nghiệp, xây dựng, giao thông, hạ tầng đô thị, nông thôn: 44 kiến nghị, chiếm 38,94% tổng số kiến nghị.
6. Về lĩnh vực giáo dục, y tế, lao động, văn hóa xã hội: 15 kiến nghị, chiếm 13,27% tổng số kiến nghị.

II. Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Sau khi tiếp nhận các kiến nghị của cử tri theo Văn bản số 321/HĐND-VP ngày 18/5/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 3910/UBND-KTTH ngày 28/5/2026 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền.

2. Kết quả giải quyết

Đến nay, các sở, ban, ngành và địa phương đã xem xét, giải quyết và trả lời 113/113 kiến nghị của cử tri (đạt 100%), trong đó:



- Số kiến nghị đã giải quyết xong: 25/113 kiến nghị (tỷ lệ 22,1%).
- Số kiến nghị đang giải quyết: 28/113 kiến nghị (tỷ lệ 24,8%).
- Số kiến nghị cần lộ trình để giải quyết: 60/113 kiến nghị (tỷ lệ 53,1%).

(Có Biểu chi tiết gửi kèm theo)

3. Số kiến nghị chưa giải quyết, trả lời: Không.

III. Đánh giá kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri

1. Ưu điểm

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã quan tâm chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường tập trung giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; xem xét giải quyết dứt điểm đối với các kiến nghị đã có đủ cơ sở, điều kiện để giải quyết; thường xuyên rà soát, giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền cần có lộ trình giải quyết.

- Một số sở, ngành chuyên môn đã chủ động, trách nhiệm trong giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri, kịp thời phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan trong giải quyết kiến nghị của cử tri, đề xuất hướng giải quyết phù hợp với tình hình thực tế.

- Việc chỉ đạo giải quyết kịp thời một số ý kiến, kiến nghị của cử tri góp phần giảm những vấn đề nổi cộm, bức xúc của cử tri về tổ chức bộ máy, biên chế, công tác quy hoạch, đảm bảo an sinh xã hội, quan tâm phát triển giáo dục, bảo vệ sức khỏe và sớm ổn định đời sống nhân dân. Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

- Nhiều nội dung kiến nghị của cử tri liên quan đến việc bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các công trình giao thông; xây dựng trường học; sửa chữa nâng cấp trạm y tế xã; nâng cấp đường điện, lắp bổ sung trạm biến áp; xây dựng nhà văn hóa thôn... Tuy nhiên, do nguồn lực của tỉnh còn hạn chế nên chưa thể đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình, dự án trong thời điểm này mà cần có lộ trình, thời gian thực hiện phù hợp nên chưa đáp ứng ngay nguyện vọng của cử tri.

- Một số cơ quan, đơn vị trả lời kiến nghị của cử tri còn chung chung, chưa xác định rõ thời gian, lộ trình giải quyết; công tác phối hợp có việc chưa kịp thời.

- Còn một số cơ quan, đơn vị giải quyết kiến nghị của cử tri chưa đảm bảo thời gian do số lượng kiến nghị nhiều, thời gian giải quyết kiến nghị của cử tri ngắn, một số kiến nghị gồm nhiều nội dung, thuộc nhiều địa bàn khác nhau, có kiến nghị có nội dung phức tạp, do vậy gây khó khăn nhất định cho các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổng hợp, giải quyết kiến nghị của cử tri.

3. Biện pháp khắc phục trong thời gian tới

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện như sau:

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết, trả lời dứt điểm đối với các kiến nghị đang tiếp tục giải quyết đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc kiểm tra, rà soát, giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền chưa được giải quyết dứt điểm (đang trong lộ trình giải quyết). Trên cơ sở nội dung cử tri kiến nghị và tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, chủ động nghiên cứu, xem xét đề xuất việc cân đối, bố trí nguồn vốn để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án bảo đảm hiệu quả thiết thực, đúng quy định, đáp ứng nguyện vọng của cử tri.

- Tăng cường tuyên truyền về cử tri, nhân dân nắm được và đồng tình, chia sẻ, ủng hộ, đồng thời biết, theo dõi và giám sát trong quá trình giải quyết các kiến nghị, qua đó nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giải quyết kiến nghị của cử tri.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành; (thông báo đến cử tri và thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao trong báo cáo)
- UBND xã, phường;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH (TL).



CHỦ TỊCH

Phan Huy Ngọc

